TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TS** TỈNH AG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày: 13/4/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS,TỈNH AG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đ.

2. Ông Nguyễn Thiện P.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Kh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc S - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 53/2021/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quan L, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Hòa 2, xã Vĩnh Nhuận, huyện CT, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K, sinh năm 1946 (chết) và bà Trần Thị M, sinh năm 1950; anh chị em ruột có bảy người, bị cáo là người thứ bảy; Vợ là Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1997; Con có 03 người, lớn sinh năm 2014, N sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/6/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Phước V, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp Tây Bình C, xã VC, huyện TS, tỉnh AG (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Võ Văn N, sinh năm 1955. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Lợi, xã VK, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1956. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Lợi, xã VK, huyện TS, tỉnh AG (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Văn R, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp Tây Bình C, xã VC, huyện TS, tỉnh AG (có mặt).

2/ Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp Tây Bình C, xã VC, huyện TS, tỉnh AG (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Quan L: Bà Hồ Hoàng Ph - Luật sư Văn phòng Luật sư Hồ Hoàng Ph, thuộc đoàn Luật sư tỉnh AG (có mặt).

Địa chỉ: số 1058 đường Trần Hưng Đạo, tổ 01, khóm Bình Long 4, phường Mỹ Bình, thành phố LX, tỉnh AG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 10/02/2021, Trần Phước V, Nguyễn Văn R cùng Lê Quan L đến khu đất trống, ấp Vĩnh Lợi, xã VK, huyện TS, tham gia đá gà ăn thua bằng tiền dẫn đến cự cãi, thách thức đánh nhau. Tại đây, L bị V cầm đoạn gỗ dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 04cm đánh vào đầu một cái, bị đánh tay trái L nhặt viên gạch ống kích thước 17 x 7 cm đánh trả vào mặt của V một cái, tiếp theo L chạy vào nhà anh Võ Văn N lấy con dao màu đen (loại dao tầm bức), dài khoảng 50cm, bề rộng khoảng 08cm, cán dao bằng sắt cầm trên tay trái quay ra trước đường, trong tư thế đối mặt với V, L vung dao chém nhiều nhát trúng mặt, tay phải của V, còn V tay phải cầm đoạn gỗ dài khoảng 50cm, đường kính 05cm đánh trả vào đầu, mặt của L nhiều cái. Th sự việc đánh nhau, anh Nguyễn Hữu L vào can ngăn, cả hai ném bỏ hung khí, V được L đưa đến Trạm y tế xã VK khâu vết thương rồi đến Bệnh viện đa khoa trung tâm AG điều trị đến ngày 10/02/2021 ra viện. Riêng, R và Phan Thanh Phong có S dụng cây kéo và khúc gỗ, nhưng cả hai không tham gia đánh nhau.

Ngày 11/02/2021, V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 cây kéo bằng kim loại màu đen dài 18,5cm, cán được bọc ống nhựa màu đen, lưỡi sắc nhọn của Lê Thị Hồng.

Tại bản kết luận giám định P y về thương tích số 203/21/TgT ngày 06/5/2021 của Trung tâm P y - Sở y tế AG, xác định:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo mờ đuôi mày trái, kích thước 0,9 x 0,1 cm, bờ nham nhỡ: 01%, do vật tày gây nên; Sẹo má phải, kích thước 5,7 x 0,1 cm, sắc gọn: 06%, do vật sắc gây nên; Sây sát má trái để lại vết biến đổi sắc tố, kích thước 2,2 x 0,3 cm: 01%, do vật tày gây nên; Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải, kích thước 03 x 0,4cm, sắc gọn: 02%, do vật sắc gây nên; Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải, kích thước 2,5 x 0,4 cm, sắc gọn, gãy dạng đứt 1/3 dưới xương trụ phải: 04%, do vật sắc gây nên; Sẹo lưng đốt 2 ngón II bàn tay phải, kích thước 01 x 0,2cm, gãy xương đốt 2 ngón II bàn tay phải: 02%, do vật sắc gây nên.

Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Kết luận khác: Thương tích do vật tày và vật sắc gây nên.

Ngày 22/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS đã trao trả cây kéo bằng kim loại màu đen dài 18,5cm, cán được bọc ống nhựa màu đen, lưỡi sắc nhọn cho chị Lê Thị Hồng.

Ngày 11/6/2021, Lê Quan L đã thỏa thuận xong việc bồi thường thiệt hại cho Trần Phước V số tiền 20.000.000 đồng.

Tại Bản cáo tR số 57/CT-VKSTS ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh AG đã truy tố bị cáo Lê Quan L về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị hại Trần Phước V trình bày việc bị L dùng gạch ống đánh vào mặt, dùng dao chém nhiều nhát vào người gây thương tích như nội dung vụ án đã nêu. Ngoài ra, V còn bị Võ Văn N, Lê Thanh Tâm, Võ Thanh Hương dùng tay, chân đánh, đá vào người gây thương tích nhẹ. L đã bồi thường C phí điều trị, tiền mất thu nhập tổng cộng 20.000.000 đồng, V không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn rút yêu cầu khởi tố hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Văn N, Nguyễn Hoàng Th trình bày: Cây dao tầm bức màu đen dài khoảng 50cm, rộng khoảng 8cm, cán bằng sắt là của gia đình thường ngày S dụng chặt dừa bán. Sau khi xảy ra việc đánh nhau gia đình phát hiện cây dao đã bị mất, do dao đã cũ giá trị S dụng không cao nên không yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo tR. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã Sa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quan L mức án từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích"

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị xử L theo quy định P luật.

Luật sư Hồ Hoàng Ph bào chữa cho bị cáo Lê Quan L: không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu; học vấn thấp, hiểu biết P luật còn hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi mẹ già và 2 con N; quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp P của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp P.

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không rõ L do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét Th, sau khi vụ án xảy ra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quan L: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Th có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 10 tháng 02 năm 2021, tại ấp Vĩnh Lợi, xã VK, huyện TS, do có mâu thuẫn nhau khi đá gà và bị V dùng cây đánh vào đầu nên Lê Quan L tức giận dùng gạch ống và dao dài khoảng 50cm là hung khí nguy hiểm chém anh Trần Phước V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%,

Căn cứ vào quy định của P luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã Sa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo tR của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng P luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý nhất của xã hội được P luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái P luật đều bị xử L kịp thời, nghiêm minh.

Bị cáo Lê Quan L là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức việc nào đúng, việc nào sai, việc nào nên làm và việc nào không nên làm. Lẽ ra khi phát sinh mâu thuẫn giữa bị cáo và V thì bị cáo phải bình tĩnh, tìm biện P giải quyết sao cho phù hợp, nhưng vì không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã dùng gạch đánh vào mặt và dùng dao chém vào mặt gây thương tích cho bị hại V với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nơi xảy ra vụ án, nên cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, học vấn thấp, hiểu biết P luật hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi mẹ già và 2 con N; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải. Vụ án xảy ra có một phần lỗi của bị hại chủ động tấn công bị cáo trước; sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại được số tiền 100.000.000 đồng và bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, gia đình bị cáo có cha Lê Văn K và mẹ Trần Thị M được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng Cến hạng II. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, có thể cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Các biện P tư P khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, gây thiệt hại về sức khỏe cho bị hại thì phải có nghĩa vụ bồi thường, khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại được số tiền 100.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Bị cáo Lê Quan L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản L và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với Nguyễn Văn R S dụng cây kéo, Phan Thanh Phong S dụng khúc gỗ, nhưng cả hai không tham gia đánh nhau; Võ Văn N, Lê Thanh Tâm, Võ Thanh Hương có mặt tại nơi xảy ra sự việc, nhưng không tham gia đánh V. Ngoài lời khai của bị hại V không còn chứng cứ khác chứng minh N, Tâm và Hương tham gia với vai trò đồng phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS tiếp tục xác minh xử L sau.

Trần Phước V có hành vi dùng đoạn gỗ dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 04cm đánh vào đầu L một cái, gây thương tích nhẹ là vi phạm P luật và L không yêu cầu khởi tố nên Công an huyện TS đã có văn bản đề nghị chính quyền địa phương xử L hành chính theo quy định P luật.

Hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền của Lê Quan L và Trần Phước V ở khu đất trống thuộc ấp Vĩnh Lợi, xã VK, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS chuyển cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử L hành chính về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quan L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã Sa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Quan L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2021.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và S dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Lê Quan L chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh AG;
- VKSND tỉnh AG;
- Sở Tư P AG;
- VKSND huyện TS;
- Cơ quan điều tra CA huyện TS;
- Cơ quan THA hình sự huyện TS;
- C cục THADS huyện TS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo, bị hại, đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Văn Tr